

Số: 993 /CKDK-TCKT
V/v: Giải trình báo cáo tài chính quý III năm 2016

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2016

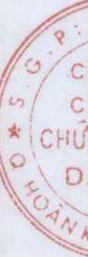
Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
ỦY BAN GIÁM SÁT TÀI CHÍNH QUỐC GIA
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) xin gửi tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia và các Sở Giao dịch lời chào trân trọng.

Theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán, Tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
- b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
- c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính quý II đã công bố so với báo cáo tài chính bán niên đã được soát xét; hoặc tại báo cáo tài chính quý IV đã công bố so với báo cáo tài chính năm được kiểm toán có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;
- d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.

Theo đó, Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh của Quý III năm 2016 (kỳ công bố) so với Quý III năm 2015 như sau:



Mã	Chi tiêu	QUÝ III NĂM 2016	QUÝ III NĂM 2015	Thay đổi % giữa QIII/2016 và QIII/2015
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	DOANH THU HOẠT ĐỘNG	18,206,246,103	15,990,328,013	14%
	Trong đó:			
1.1	Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	521,228,720	70,464,860	640%
1.2	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	-	-	
1.3	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	8,746,458,861	5,826,123,572	50%
1.4	Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	457,369,833	121,263,358	277%
1.5	Lãi từ các công cụ phái sinh phòng ngừa rủi ro	-	-	0%
1.6	Doanh thu môi giới chứng khoán	4,338,644,103	4,611,411,111	-6%
1.7	Doanh thu bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	38,679,545	25,451,019	52%
1.8	Doanh thu tư vấn	988,181,818	2,529,441,045	-61%
1.9	Doanh thu hoạt động nhận ủy thác, đấu giá	-	-	0%
1.10	Doanh thu lưu ký chứng khoán	2,270,003,672	1,872,718,416	21%
1.11	Thu nhập hoạt động khác	845,679,551	933,454,632	-9%
2	DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	1,001,154,395	1,314,489,371	-24%
	Trong đó:			
2.1	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	-	8,627,048	-100%
2.2	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi không cố định	1,001,154,395	1,305,862,323	-23%
2.3	Lãi bán, thanh lý các khoản đầu tư vào công ty con, liên kết, liên doanh	-	-	0%
2.4	Doanh thu khác về đầu tư	-	-	0%
3	TỔNG DOANH THU	19,207,400,498	17,304,817,384	11%
4	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	10,870,089,378	5,973,859,123	82%
5	CHI PHÍ TÀI CHÍNH	217,564	1,014	21356%
6	CHI PHÍ BÁN HÀNG	-	-	0%
7	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	7,010,014,791	11,037,081,470	-36%
8	TỔNG CHI PHÍ	17,880,321,733	17,010,941,607	5%
9	Lợi nhuận khác	(150,000,000)	(551)	27223130%
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1,177,078,765	293,875,226	301%
11	Chi phí thuế TNDN hiện hành			
12	Lợi nhuận sau thuế TNDN	1,177,078,765	293,875,226	301%

Lợi nhuận sau thuế Quý III năm 2016 tăng 301% so với cùng kỳ năm 2015 do nguyên nhân chủ yếu sau:

Trong Quý III năm 2016, thị trường chứng khoán có nhiều diễn biến thuận lợi, khởi sắc. Bên cạnh đó, công ty đã thực hiện nhiều biện pháp nghiệp vụ nhằm thúc đẩy sự tăng trưởng về doanh thu, cải thiện tình hình kinh doanh và đã đạt được kết quả cụ thể là: Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ tăng 640%; Lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng 50%; Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) tăng 277%; Doanh thu bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán tăng 52%; Doanh thu lưu ký chứng khoán tăng 21%. Bên cạnh các hoạt động tăng trưởng doanh thu vẫn có những hoạt động kinh doanh giảm so với cùng kỳ năm trước do đặc thù hoạt động của năm 2016 so với năm 2015, cụ thể: Doanh thu môi giới chứng khoán giảm 6%;

Doanh thu tư vấn giảm 61%; Thu nhập hoạt động khác giảm 9%; Doanh thu, dự thu cổ tức lãi tiền gửi không cố định giảm 23%. Tuy nhiên những hoạt động có doanh thu thấp hơn cùng kỳ năm ngoái có giá trị tuyệt đối đóng góp ít trong tổng doanh thu Quý III năm nay. Do vậy, tổng doanh thu toàn công ty tăng 11% so với cùng kỳ năm trước.

Về chi phí, trong Quý III năm 2016, do công ty thực hiện các biện pháp nhằm thúc đẩy hoạt động kinh doanh do vậy tổng chi phí của công ty Quý III năm 2016 tăng 5% so với cùng kỳ năm trước.

Mặc dù chi phí có tăng 5% nhưng doanh thu tăng 11% như phân tích ở trên do vậy lợi nhuận sau thuế Quý III năm 2016 của công ty tăng 301% so với cùng kỳ năm trước.

Trên đây là một số nguyên nhân chủ yếu dẫn đến biến động trong kết quả kinh doanh Quý III năm 2016 so với cùng kỳ năm trước của Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí.

Kính báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT, TCKT.

